

NGUYỄN THỊ HOA

MODULE TH

44

**THỰC HÀNH GIÁO DỤC
BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG
CHO HỌC SINH
TRONG MỘT SỐ MÔN HỌC
Ở TIỂU HỌC**



A. GIỚI THIỆU TỔNG QUAN

Người học được trải nghiệm, khám phá kiến thức qua hành động, học qua “làm”, kiến thức sẽ được khắc sâu và bền vững:

Ta nghe – Ta sẽ quên.

Ta nhìn – Ta sẽ nhớ.

Ta làm – Ta sẽ học được.

Vì vậy trên cơ sở hiểu rõ tầm quan trọng của giáo dục bảo vệ môi trường cho HS tiểu học qua các môn học; nhận biết các nội dung tích hợp giáo dục bảo vệ môi trường trong các môn học; xác định được các phương pháp dạy học tích hợp giáo dục bảo vệ môi trường trong một số môn học ở tiểu học, nâng cao năng lực tổ chức hoạt động giáo dục bảo vệ môi trường ngoài giờ lên lớp cho HS tiểu học (Module TH 43); người học rất cần thiết phải thực hành giáo dục bảo vệ môi trường: xây dựng và thực hành kế hoạch bài học, thiết kế và tổ chức thực hiện hoạt động ngoài giờ lên lớp.

Module này sẽ giúp cho người học nâng cao năng lực giáo dục bảo vệ môi trường, rèn luyện kỹ năng giáo dục bảo vệ môi trường qua các môn học ở tiểu học và kỹ năng tổ chức hoạt động ngoài giờ lên lớp.



B. MỤC TIÊU

Sau khi kết thúc việc học tập, nghiên cứu module này, người học:

1. Về kiến thức

Hiểu rõ tầm quan trọng của việc rèn luyện kỹ năng giáo dục bảo vệ môi trường cho HS tiểu học qua các môn học; nắm vững các bước xây dựng kế hoạch bài học, kế hoạch hoạt động giáo dục bảo vệ môi trường ngoài giờ lên lớp.

2. Về kỹ năng

- Biết xây dựng kế hoạch bài học theo hướng tích hợp giáo dục bảo vệ môi trường cho HS tiểu học và thực hành dạy học tích hợp.

- Biết lập kế hoạch cho hoạt động giáo dục bảo vệ môi trường ngoài giờ lên lớp và thực hiện kế hoạch.
- Phân tích, đánh giá được một số kế hoạch đã thiết kế và đề xuất cách điều chỉnh.

3. Về thái độ

Tích cực, chủ động trong công tác giáo dục bảo vệ môi trường và các hoạt động bảo vệ môi trường.



C. NỘI DUNG

Nội dung 1

MỘT SỐ BÀI SOẠN, MODULE VỀ GIÁO DỤC BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG

Bài. GIỮ GÌN VÀ BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG

I. MỤC TIÊU

Học xong bài này, HS có khả năng:

- Hiểu môi trường, ý nghĩa của môi trường đối với cuộc sống và sức khỏe của con người. Nhận thức được sự phát triển tất yếu của một quốc gia về khoa học và công nghệ, nhưng không được phép gây nguy hiểm cho môi trường.
- Biết giữ gìn và bảo vệ môi trường vì sự phát triển bền vững của con người, của xã hội, của đất nước.
- Không đồng tình với những hành vi phá hoại, làm ô nhiễm môi trường.

II. NỘI DUNG BÀI HỌC

- Môi trường là toàn bộ các điều kiện tự nhiên, nhân tạo bao quanh con người có tác động tới đời sống, sự tồn tại và phát triển của con người và thiên nhiên. Những điều kiện đó hoặc đã có sẵn trong tự nhiên (rừng cây, đồi, núi, sông, hồ...) hoặc do con người tạo ra (nhà máy, đường sá, công trình thủy lợi, khói bụi, rác, chất thải...).
- Tài nguyên thiên nhiên là những của cải vật chất có sẵn trong tự nhiên mà con người có thể khai thác, chế biến, sử dụng, phục vụ cuộc sống của con người (rừng cây, động, thực vật, khoáng sản, các mỏ dầu, khí, các

nguồn nước...). Tài nguyên thiên nhiên là một bộ phận thiết yếu của môi trường, có quan hệ chặt chẽ với môi trường. Mọi hoạt động khai thác tài nguyên thiên nhiên dù tốt, xấu đều có tác động đến môi trường.

- Môi trường và tài nguyên thiên nhiên có tầm quan trọng đặc biệt đối với đời sống con người, tạo nên cơ sở vật chất để phát triển kinh tế, văn hoá, xã hội, tạo cho con người phương tiện sinh sống và phát triển bền vững.
- Bảo vệ môi trường và tài nguyên thiên nhiên là giữ cho môi trường trong lành, sạch, đẹp, bảo đảm cân bằng sinh thái, cải thiện môi trường; ngăn chặn, khắc phục các hậu quả xấu do con người và thiên nhiên gây ra; khai thác, sử dụng hợp lý, tiết kiệm nguồn tài nguyên thiên nhiên. Bảo vệ môi trường và tài nguyên thiên nhiên là nhiệm vụ trọng yếu, cấp bách của quốc gia, là sự nghiệp của toàn dân. Các tổ chức, cá nhân phải có trách nhiệm bảo vệ môi trường. Nghiêm cấm mọi hoạt động làm suy kiệt nguồn tài nguyên thiên nhiên, huỷ hoại môi trường. Bảo vệ tốt môi trường thì con người mới có thể tạo ra một cuộc sống tốt đẹp, bền vững, lâu dài.
- Môi trường là một vấn đề toàn cầu, Liên Hợp Quốc đã chọn ngày mùng 5 tháng 6 hằng năm làm Ngày "Môi trường thế giới".

III. TÀI LIỆU, PHƯƠNG TIỆN

- Giấy khổ to (A₀).
- Bút dạ.
- Giấy A₄, bút dạ màu để vẽ tranh.
- Một số tranh/ảnh về môi trường nói chung (tranh phong cảnh) và ảnh môi trường bị ô nhiễm, tàn phá (xem tư liệu bài *Giữ gìn môi trường cấp Tiểu học*).
- Các câu chuyện, tư liệu về môi trường.
- Trò chơi "Bỏ rác vào thùng".

IV. HƯỚNG DẪN THỰC HIỆN

Hoạt động 1. Thực hiện trò chơi "Bỏ rác vào thùng"

- * Mục tiêu: HS biết bỏ rác vào thùng rác để giữ vệ sinh chung, làm cho môi trường sạch, đẹp,...

- * Cách tiến hành:
 - GV chia lớp thành 2 nhóm: nhóm “thùng rác” và nhóm “bỏ rác”.
 - Phổ biến cách chơi:
 - + Nhóm “bỏ rác” xếp thành vòng tròn, mỗi em cầm sẵn một vật tượng trưng cho rác (cặp, sách, bút, giày, dép...). Nhóm “thùng rác” đứng ở trong vòng tròn.
 - + Khi có lệnh chơi, các em nhanh chóng bỏ rác vào thùng, mỗi thùng chỉ đựng số lượng rác là 3 (“thùng rác” cầm 3 vật trên tay).
 - + Khi có lệnh kết thúc, em nào còn cầm “rác” là thua. Em nào vứt “rác” đi là bị phạt. “Thùng rác” cầm thiếu hoặc thừa “rác” cũng bị phạt.
 - HS thực hiện trò chơi.
 - Thảo luận: Tại sao phải bỏ rác vào thùng đựng rác? Vứt rác bừa bãi có tác hại như thế nào?
- * Kết luận:

Bỏ rác vào thùng để giữ vệ sinh chung, giữ cho môi trường trong sạch, tránh dịch bệnh, bảo đảm sức khoẻ cho mọi người. Vậy môi trường là gì? Môi trường ảnh hưởng đến con người như thế nào? Đó là nội dung bài học của chúng ta hôm nay.

Hoạt động 2. Tìm hiểu khái niệm môi trường

- * Mục tiêu: HS hiểu rõ khái niệm môi trường.
- * Cách tiến hành:
 - GV cho HS xem một bức tranh/ảnh (đã chuẩn bị trước) về phong cảnh rừng cây, sông núi, trời đất, chim muông, thú vật... và một bức tranh/ảnh mô tả đường sá, nhà máy, khói bụi... (trong đó con người sinh sống).
 - GV nêu câu hỏi yêu cầu HS thảo luận:
 - + Em nhìn thấy những gì trong bức tranh/ảnh đó?
 - + Những cái đó có liên quan gì đến cuộc sống của con người?
- * Kết luận:
 - Môi trường sống (môi trường sinh thái) là toàn bộ các điều kiện tự nhiên, nhân tạo bao quanh con người, có tác động tới đời sống, sự tồn tại, phát triển của con người.
 - Các yếu tố tạo thành môi trường như không khí, nước, đất, âm thanh, ánh sáng, cây cối, sông, biển, hồ, động thực vật, các khu dân cư, khu sản xuất...

Hoạt động 3. Tìm hiểu ý nghĩa của môi trường

- * Mục tiêu: HS nhận biết các hành vi làm ô nhiễm môi trường, phá hoại tài nguyên thiên nhiên từ đó rút ra được ý nghĩa của môi trường đối với cuộc sống của con người và sự phát triển bền vững của mỗi quốc gia.
- * Cách tiến hành:
 - GV chia lớp thành các nhóm từ 5 đến 7 HS.
 - Phát cho mỗi nhóm một bức tranh hoặc một tình huống có các nội dung như: khói bụi nhà máy gây ô nhiễm không khí; rừng bị chặt phá; vứt rác bừa bãi làm ô nhiễm sông ngòi (các ảnh này có trong bài *Giữ gìn môi trường cấp Tiểu học*).
 - Yêu cầu các nhóm thảo luận, nhận xét về ảnh hưởng của việc không biết giữ gìn, bảo vệ môi trường... tới cuộc sống, sức khoẻ con người và rút ra được ý nghĩa của môi trường, ghi kết quả thảo luận của nhóm vào giấy khổ to.
 - Đại diện các nhóm lên trình bày kết quả thảo luận.
- * Kết luận:
 - Môi trường giúp cân bằng sinh thái và bảo vệ sức khoẻ con người.
 - Môi trường – tài nguyên thiên nhiên giúp con người, đất nước phát triển bền vững.
 - Từ đó khẳng định vai trò, ý nghĩa đặc biệt quan trọng của môi trường đối với sự sống và phát triển của con người, xã hội.

Hoạt động 4. Liên hệ thực tế việc giữ gìn, bảo vệ môi trường

- * Mục tiêu: HS biết liên hệ việc giữ gìn, bảo vệ môi trường trong thực tế là rất cần thiết; hiểu được sự phát triển kinh tế – xã hội là tất yếu nhưng không được phép gây nguy hiểm cho môi trường.
- * Cách tiến hành:
 - GV chia lớp thành các nhóm, mỗi nhóm từ 3 đến 4 HS; giao cho mỗi nhóm một tờ giấy khổ A₄ và bút vẽ; yêu cầu mỗi nhóm vẽ một hoạt động liên quan đến việc giữ gìn, bảo vệ môi trường và đưa ra lời cảnh báo hoặc kiến nghị về bảo vệ môi trường.
 - HS thực hiện hoạt động.
- * Kết luận:

Bảo vệ môi trường và tài nguyên thiên nhiên là giữ cho môi trường trong lành, sạch, đẹp; đảm bảo cân bằng sinh thái; ngăn chặn, khắc phục các

hậu quả xấu do con người và thiên nhiên gây ra. Bảo vệ tốt môi trường và tài nguyên thiên nhiên giúp con người tạo ra cuộc sống tốt đẹp, phát triển bền vững, lâu dài.

Kết luận chung:

Môi trường có ý nghĩa vô cùng quan trọng trong cuộc sống và sự phát triển của con người, của mỗi quốc gia, của toàn nhân loại. Bảo vệ môi trường là các hoạt động giữ cho môi trường xanh, sạch, đẹp, bảo đảm cân bằng sinh thái. Trong đời sống sinh hoạt và phát triển kinh tế – xã hội không được làm ô nhiễm môi trường, thường xuyên áp dụng các biện pháp bảo vệ môi trường trong sản xuất và sinh hoạt; khai thác và sử dụng hợp lý, tiết kiệm nguồn tài nguyên thiên nhiên; chăm sóc, bảo vệ các loài động vật quý hiếm cần bảo tồn; có các biện pháp ngăn chặn, khắc phục các hậu quả xấu do con người và thiên nhiên gây ra.

V. HƯỚNG DẪN THỰC HÀNH

Yêu cầu mỗi nhóm về một hoạt động liên quan đến việc giữ gìn, bảo vệ môi trường và đưa ra lời cảnh báo hoặc kiến nghị về bảo vệ môi trường.

- GV gợi ý cho tập thể lớp xây dựng kế hoạch hành động cụ thể giữ gìn, bảo vệ môi trường sống và học tập.
- **Yêu cầu mỗi HS** hãy suy nghĩ, trả lời các câu hỏi: Để góp phần giữ gìn và bảo vệ môi trường xanh – sạch – đẹp, bản thân em phải làm gì?

VI. TƯ LIỆU THAM KHẢO

a) Hiến pháp năm 1992

- Điều 29
- + Cơ quan nhà nước, đơn vị vũ trang, tổ chức kinh tế, tổ chức xã hội, mọi cá nhân phải thực hiện các quy định của Nhà nước về sử dụng hợp lý tài nguyên thiên nhiên và bảo vệ môi trường.
- + Nghiêm cấm mọi hoạt động làm suy kiệt tài nguyên và phá hoại môi trường.

b) Luật Bảo vệ môi trường năm 1997

- Điều 6
- “Bảo vệ môi trường là sự nghiệp của toàn dân.

Tổ chức, cá nhân phải có trách nhiệm bảo vệ môi trường, thi hành pháp luật về bảo vệ môi trường, có quyền và trách nhiệm phát hiện, tố cáo hành vi vi phạm pháp luật bảo vệ môi trường...”.

– Điều 7

“... Tổ chức, cá nhân gây tổn hại môi trường do hoạt động của mình phải bồi thường thiệt hại theo quy định của pháp luật”.

– Điều 9

Nghiêm cấm mọi hành vi làm suy thoái môi trường, gây ô nhiễm môi trường, gây sự cố môi trường.

c) Luật Bảo vệ và phát triển rừng

– Điều 20

Nghiêm cấm mọi hành vi phá hoại rừng, đốt rừng; lấn chiếm rừng, đất trồng rừng; khai thác, mua bán, vận chuyển lâm sản, săn bắt động vật rừng, chăn thả gia súc vào rừng trái quy định của pháp luật.

d) Môi trường Trái Đất qua các con số

- 20% diện tích rừng bị con người tàn phá đã tạo ra một khối lượng lớn khí cacbon bay ra không khí, gây ra sự thay đổi khí hậu trên Trái Đất.
- 1/3 tỉ lệ đất toàn cầu được dùng để sản xuất nông nghiệp và cây lương thực, nhưng diện tích đất đó là đất bạc màu.
- 40% diện tích đất nông nghiệp bị bạc màu do xói mòn, thiếu chất dinh dưỡng, thiếu nước tưới.
- 20% các loài sinh vật nước ngọt đang bị tuyệt chủng trong vài thập kỷ gần đây.
- 2,3 tỉ dân trên Trái Đất thiếu nước sạch để sinh hoạt, tăng 60% so với trước.
- 290 triệu người dân châu Phi không có nước sạch an toàn để sinh hoạt.
- 81 triệu dân đang sống trong các thành phố ô nhiễm ở các nước Mỹ Latinh.
- 65 triệu ngày/năm là tổng số ngày các công dân Mỹ Latinh phải nghỉ làm việc bởi các bệnh do môi trường ô nhiễm gây ra.
- 6 nước sản sinh ra nhiều rác thải nhất: Mỹ là 1,97kg rác thải/người/ngày; Australia là 1,89 kg; Canada là 1,73kg; Thụy Sĩ là 1,64kg; Pháp và Na Uy có mức ngang nhau là 1,6 lkg rác thải/người/ngày.

(Tổng hợp số liệu từ báo Giáo dục và Thời đại, năm 1998)

Bài. CÂY BẠCH ĐÀN

I. LOẠI HÌNH

Giáo dục bảo vệ môi trường khai thác từ môn Tự nhiên và Xã hội lớp 2.

II. MỤC TIÊU

Làm rõ giá trị của cây xanh đối với môi trường, hình thành thái độ yêu cây, chăm sóc và bảo vệ cây xanh.

III. CHUẨN BỊ

Phần GV:

- Hình ảnh cây bạch đàn thật lớn, hình ảnh một số cây gỗ quen thuộc khác, nhất là những cây có ở địa phương.
- Một cành lá bạch đàn, nếu có hoa quả càng tốt; vài khoanh gỗ bạch đàn hoặc vài thanh củi bạch đàn.

IV. HỆ THỐNG CÁC VIỆC LÀM

- * Việc làm 1: GV giao việc.

GV cho HS quan sát cây bạch đàn, lấy lá bạch đàn phát cho các nhóm, HS vò rồi ngửi để nhận biết mùi đặc trưng của lá cây bạch đàn và biết nó có chứa tinh dầu. Trước khi làm việc nên gơ cả cành lá bạch đàn trước HS và nêu vấn đề:

- Các em có biết đây là cái gì không? (Một cành lá của cây bạch đàn). Hôm nay, chúng ta tìm hiểu về cây bạch đàn. Bình thường chúng ta có nên bẻ cành, hái lá các cây xanh không? Đúng vậy, chúng ta không nên làm điều đó.
- Riêng hôm nay vì lớp ta đang cần tìm hiểu về cây bạch đàn nên cô đã phải làm cái việc bình thường không nên làm này. Nhưng các em thấy đấy, cô cũng chỉ bẻ một cành nhỏ...

- * Việc làm 2: Thảo luận nhóm về lợi ích của cây bạch đàn.

Cho HS trao đổi theo nhóm nhỏ để tìm thông tin (ích lợi của cây bạch đàn).

Trước lớp, GV nên gợi ý:

- Các em có biết bạch đàn thường được trồng thành rừng ở những vùng đất như thế nào không? Có thể quan sát kĩ hình 1 trang 27 SGK để tìm ra một phần lời giải (vùng đất xấu, khô cằn ít trồng được các cây khác; trên

đồi trọc, trên núi nhiều đá, ít đất...). Hãy tưởng tượng ở những nơi này nếu không có mặt cây bạch đàn thì tình hình sẽ ra sao? (đất trống, đồi trọc, núi trơ trụi khi nắng, khí hậu rất nóng bức; khi mưa đất bị xói mòn, mưa tạnh đất lại nhanh chóng khô hạn...).

Tôm lại có thể đánh giá như thế nào về vai trò của việc trồng cây bạch đàn?

* Việc làm 3: Thảo luận cả lớp.

Các cây trồng lấy gỗ khác:

- Ở địa phương các em còn có những cây nào khác không? Các cây đó có tác dụng gì?
- Chúng ta nên có thái độ, hành vi gì để bảo vệ chúng?

* Việc làm 4: Ôn tập phần thực vật.

Soạn các câu hỏi đưa vào một trong các hình thức: trao đổi nhóm, hoặc các trò chơi “Hộp thư chạy”, “Hái hoa dân chủ”...

Nội dung 2

MỘT SỐ MODULE GIÁO DỤC BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG CHO HOẠT ĐỘNG NGOÀI GIỜ LÊN LỚP

Một hoạt động dù đơn giản hay phức tạp đều cần có ý tưởng, với mục tiêu rõ ràng, hình thức thể hiện phong phú, đa dạng để đạt hiệu quả cao. Thiết kế một hoạt động theo những điểm cơ bản sau đây:

- Tên hoạt động: Xác định rõ tên hoạt động, thường thể hiện mục tiêu hoặc kết quả cuối cùng của hoạt động cần đạt được.
- Mục tiêu: Nêu rõ các sản phẩm cần phải làm được.
- Thời gian: Cần phân bố thời gian thích hợp tùy thuộc vào kế hoạch của nhà trường, mùa vụ trong năm.
- Cơ sở vật chất: Các trang thiết bị thí nghiệm cho đến các dụng cụ cá nhân được liệt kê.
- Chuẩn bị: Công tác tổ chức, sắp xếp, phân chia nhóm, một số hoạt động tập dượt cần được chuẩn bị kĩ càng.
- Các bước tiến hành: Các bước tiến hành càng cụ thể, càng dễ thực hiện, dễ theo dõi và đánh giá.
- Câu hỏi thảo luận: Cần phối hợp nhiều hình thức câu hỏi và cách hỏi.
- Đánh giá: Có nhiều cách đánh giá tùy thuộc vào từng loại hình hoạt động này.

- Tài liệu tham khảo: Liệt kê các tài liệu tham khảo khi thiết kế cho hoạt động này.
- Gợi ý cho người sử dụng: Người thiết kế cần làm rõ thêm ý tưởng của mình sao cho người khác không thể hiểu lầm được về nội dung, các bước thực hiện và chỉ tiêu đánh giá. Phần này cũng cung cấp cho người sử dụng một số kiến thức chung về các vấn đề liên quan.

Module 1. CÂU ẾCH

1. Mục tiêu

- Hiểu rõ tác động của con người tới các loài sinh vật nói chung và với loài ếch nói riêng.
- Nhận thức được vai trò của việc bảo vệ tài nguyên động vật.
- Hình thành ý thức bảo vệ môi trường, có thái độ đúng đắn với các hành vi làm tổn hại đến môi trường.

2. Thời gian: 60 phút (30 phút tiến hành trò chơi và 30 phút thảo luận).

3. Cơ sở vật chất, chuẩn bị

- Một cành tre nhỏ làm cần câu (có buộc chỉ) và một mảnh bìa nhỏ làm mồi câu.
- Chọn khoảng không gian cho trò chơi (khoảng 5 – 10m²), có thể trong nhà hay ngoài trời.

4. Các bước tiến hành

Bước 1.

- * Vẽ một vòng tròn to (trên khoảng không gian đã chọn) để làm ao.
- * Giới thiệu về trò chơi:
 - Tên trò chơi: Câu ếch.
 - Cách chơi: Một người đóng vai người đi câu, còn lại đóng vai ếch, người đi câu sẽ dùng cần câu thả mồi sao cho trúng vào ếch.
 - Luật chơi:

Người đóng vai ếch bước vào trong ao và tung tăng hát:

Ếch ở dưới ao

Vừa ngót mưa rào

Nhảy ra bờ bọp

*Ếch kêu ộp ộp
Thấy bác đi câu
Nhảy xuống ao mau
Ếch kêu ộp ộp.*

Thỉnh thoảng ếch lại nhảy lên ven bờ (nhảy ra ngoài vòng tròn khoảng 30 – 50cm). Lúc đó người đi câu cố gắng thả câu cho trúng ếch.

Trò chơi được tiến hành cho đến khi quá nửa số ếch bị người câu bắt được.

Bước 2. Tiến hành chơi thử.

Bước 3. Các ếch bị bắt phải chịu phạt nhảy lò cò quanh ao và hát:

*Lạy bác đi câu
Tha cho tôi với
Tôi còn con nhỏ
Không có gì ăn
Nếu cứ bán khoán
Con tôi chết mất
Ộp ộp ộp ộp.*

Bước 4. GV tập trung các em lại và thảo luận với các câu hỏi:

- Nếu là người đi câu, em có thả ếch ra không? Vì sao?
- Ếch có vai trò gì trong tự nhiên?
- Nếu san lấp ao hồ, chặt phá rừng, cây cối thì có lợi hay có hại gì cho loài động vật này?

5. Cùng cố, đánh giá

- HS thảo luận đưa ra kế hoạch hành động bảo vệ môi trường sống của các loài sinh vật.
- Tổng kết về vai trò của ếch và các sinh vật khác đối với thiên nhiên và đưa các hành động bảo vệ môi trường tự nhiên.

6. Gợi ý cho người sử dụng

- Trò chơi này áp dụng với HS tiểu học.
- Nhắc các em không được kéo dây trong quá trình chơi.
- Người đi câu chỉ được thả mồi từ trên xuống, không văng theo chiều ngang.

- Có thể chia HS thành nhiều nhóm, một nhóm là éch và một nhóm là người câu.
- Có thể chọn hình thức phạt khác.

Module 2. CUỘC ĐỜI THÙNG RÁC

1. Mục tiêu

Nâng cao nhận thức cho HS về bảo vệ môi trường thông qua khả năng:

- Nêu rõ vai trò của con người trong việc giữ gìn cho môi trường *xanh – sạch – đẹp*.
- Kể ra được ít nhất hai chức năng của thùng rác.
- Có ý thức vứt rác vào thùng, vào nơi quy định, góp phần giữ gìn vệ sinh chung ở trường, lớp, gia đình, đường phố, xóm làng, nơi công cộng.

2. Thời gian: 30 – 45 phút.

3. Hình thức và phương pháp tổ chức

- Tổ chức hoạt động ngoại khoá theo lớp học hoặc nhóm (từ 20 đến 30 HS).
- Địa điểm: Trong lớp học, ngoài sân trường hay nơi dã ngoại.
- Phương pháp: Phối hợp các phương pháp tích cực như cho HS đóng vai hai thùng rác kể về cuộc đời của mình, quan sát, suy nghĩ, thảo luận từng nhóm nhỏ để khai thác triệt để nội dung nhằm đạt tới mục tiêu.

4. Chuẩn bị

Hai thùng rác làm bằng giấy và trang trí sao cho một thùng rác béo khoẻ, có vẻ mặt vui vẻ và một thùng rác gầy yếu, có vẻ mặt buồn bã. Hai thùng có kích cỡ tương đối phù hợp với vóc dáng của hai HS tham gia đóng vai.

5. Thực hiện

Trước cuộc họp thượng đỉnh của các thùng rác trên thế giới, thùng rác anh là Xanh gặp thùng rác em là Sạch. Sau đây là câu chuyện của hai anh em thùng rác.

Xanh (mừng rỡ chào): Em Sạch đấy à! Lâu lắm rồi anh em mình mới có dịp gặp mặt thế này, nhưng sao trông em có vẻ gầy đi nhiều thế nhỉ!

Sạch (xúc động): Chẳng giấu gì anh, dạo này em có được ăn uống gì đâu. Suốt ngày em đứng phơi lưng ngoài nắng bên đường mà chẳng ai cho em một chút gì để ăn. Lâu lâu mới có người thương tình ném cho vỏ lon

Côca hay giấy gói Bimbim, còn đa số họ toàn ném thẳng xuống đường thối. Ngồi nhìn xung quanh ối thứ ăn được mà phát thèm.

Xanh (cười khì khì): Khổ thân em! Chẳng bù cho anh, có hôm họ cho anh nhiều thứ quá, ăn mãi mà chẳng hết, no đến phì cả rốn ra ấy chứ. Như cái ngày 8/3 chẳng hạn, họ tặng anh đến mấy chục bó hoa ấy chứ.

Sạch (nói miệng méo xệch): Anh sướng thế còn gì nữa, hôm nào cũng được ăn no còn em thì chịu đói quanh năm, chỉ hôm nào có đợt kiểm tra vệ sinh đường phố em mới được họ quét vôi quét vàng rác rưởi tồn đọng lâu ngày đổ tới tấp vào người em. Đói góp mãi để no đón hội thực, không thể chịu đựng nổi. Mà nào có tử tế gì đâu, cứ thứ gì ném được là họ cho em ăn. Không khéo lại chết sớm vì bệnh tật mất thôi! (đọc theo tấu)

Nào là lá bánh, cuốn rau, cơm thừa

Chuồn chết, mắm thối, ruột gà, xương xẩu

Hộp sữa, lốp xe, vỏ lon, chai lọ

Thôi thì đủ cả... hạ cảm thượng vàng

Mấy lần em suýt phải đi cấp cứu.

Xanh (xót xa ngắt lời): Khổ thân em! Tại sao ở đây họ lại đối xử với em như thế chứ? Anh thì sướng cực kì luôn. Ở đây họ khen anh ghê lắm, họ bảo nhờ có anh mà đường phố sạch đẹp. Bởi thế, họ cử người chăm chút, tắm rửa cho anh nữa cơ. Ủi chao, họ kì cọ, đánh chải xà phòng khiến anh bánh bao, thơm nức mũi...

Sạch (mếu máo): Em khổ lắm anh ạ, có lần em còn bị bọn họ ném gạch, vữa xây thừa vào người, ụp nước cống vào đầu, lại có lần một thằng nhóc đi xe trái đường đâm sầm vào em làm em lăn kên xuống đường, xây xước hết cả. Nó không xin lỗi lại còn đá em mấy cái đầu ơi là đau. Hu hu hu...

(Có tiếng chuông và lời Ban Tổ chức nhắc vào họp).

Xanh (vội an ủi): Thôi em ạ! Vào Hội nghị đi. Anh em mình sẽ đề nghị tổ dân phố, họ phải yêu cầu mọi người ném rác đúng nơi quy định, đặt thêm thùng rác ở những nơi công cộng và cử người chăm sóc em như ở tổ dân phố của anh và phải phạt thật nặng những kẻ đã làm cho em tiêu tụy thế này. Hi vọng, chẳng mấy chốc nơi em đứng lại phong quang, sạch đẹp, em lại béo đẹp, thơm tho như anh thế này này.

6. Cùng cố, đánh giá

- Từ cuộc trò chuyện của hai anh em thùng rác, các em có suy nghĩ gì về cách ứng xử của con người trong việc vứt rác vào thùng?
- Thùng rác có chức năng gì đối với việc giữ gìn cho môi trường *xanh – sạch – đẹp*?
- Hằng ngày, em thường vứt ra những loại rác nào? Có nguồn gốc từ đâu?
- Em có suy nghĩ gì khi thấy các nhân viên Công ti Môi trường đô thị hằng ngày phải cặm cuì, cần mẫn bên những xe rác đầy ắp?
- Em sẽ làm gì để góp phần làm *xanh – sạch – đẹp* quê hương?

7. Gợi ý cho người sử dụng

Tiểu phẩm được sử dụng hiệu quả hơn nếu được tổ chức theo trình tự sau:

- * Hoạt động 1. Đóng vai.
 - Giới thiệu chủ đề.
 - HS đóng vai hai thùng rác
- * Hoạt động 2. Thảo luận nhóm.
 - Các nhóm thảo luận trên cơ sở quan sát hai HS đóng vai thùng rác theo các câu hỏi gợi ý ở trên.
 - Mỗi nhóm cử đại diện lên thuyết trình, các nhóm khác bổ sung ý kiến. GV nhận xét, đánh giá mỗi nhóm, kết luận vấn đề.
- * Hoạt động 3. Sáng tác theo sở thích.
 - Mỗi nhóm vẽ lại hai thùng rác như được tả trong tiểu phẩm.
 - Một nhóm sáng tác tiểu phẩm mới và diễn theo sự sáng tạo của các em.
 - Một nhóm diễn lại theo trí tưởng tượng tiểu phẩm vừa diễn.

Sau buổi ngoại khoá này, GV có thể tổ chức cho HS các buổi thu gom rác thải xung quanh trường học và khu phố, cho các em thấy được vai trò của mỗi người trong việc giữ gìn, bảo vệ môi trường.

Module 3. HÁT VỀ MÀU XANH QUÊ HƯƠNG

1. Mục tiêu

Nâng cao hiểu biết về cây xanh và vai trò của nó đối với môi trường và đời sống của con người, từ đó có ý thức trồng, chăm sóc và bảo vệ cây xanh, bảo vệ môi trường.

2. Thời gian: 45 – 60 phút.

3. Hình thức tổ chức

Tổ chức cho HS thi hát các bài hát liên quan đến màu xanh của cây, đến việc trồng, chăm sóc cây xanh; tự đặt lời về chủ đề cây xanh và môi trường từ giai điệu của bài hát có sẵn.

4. Chuẩn bị

- Một số tranh, ảnh đẹp về cây xanh, một số hoa làm bằng bìa (để làm điểm thưởng) cho các đội.
- Chọn địa điểm cho cuộc thi (tùy theo quy mô tổ chức mà chọn địa điểm cho hợp lý).
- GV lập một ban giám khảo cho cuộc thi (tùy theo quy mô tổ chức mà chọn thành phần của ban giám khảo).
- Lập một ban thư kí để tổng kết điểm của cuộc thi và chuẩn bị phần thưởng cho đội thắng cuộc.

5. Các bước tiến hành

GV giới thiệu về vai trò của cây xanh.

Phần 1: Đi tìm câu hát

- Chia nhóm HS: Từ 2 đến 4 nhóm, tùy theo khung cảnh và quy mô tổ chức. Mỗi nhóm có từ 4 đến 5 HS.
- Công bố ban giám khảo.
- Yêu cầu của trò chơi:
 - + Các nhóm trong thời gian nhất định tìm ra các câu hát có từ “xanh” được 2 điểm, nếu tìm ra các câu hát có hành động “trồng cây”, “chăm sóc”, “bảo vệ” cây thì được thưởng thêm 2 điểm.
 - + Chọn người trong nhóm thể hiện câu hát, nếu hát không đúng giai điệu thì chỉ được cộng 1 điểm. Không được hát lại những bài đã hát trước đó.
- Tiến hành trò chơi:
 - + Tự đặt tên cho nhóm về chủ đề bảo vệ môi trường và giới thiệu về các thành viên trong nhóm.
 - + Cử người rút thăm để xác định lượt chơi.
 - + Tìm và thể hiện câu hát từ 6 đến 10 lượt.
 - + Sau khi hết thời gian quy định, nhóm nào không tìm được bài hát thì khán giả sẽ đếm từ 1 đến 10, nếu vẫn không tìm được thì bị mất lượt.
 - + Nhóm nào hát lại những bài đã hát trước đó sẽ không được tính điểm.

- + Ban giám khảo cho điểm các nhóm sau mỗi lượt chơi.
- + Thư kí tổng kết điểm phần thi thứ nhất và công bố điểm của các nhóm (có thể trao giải cho từng phần thi).

Phần 2: Tìm lời cho các bài hát

- Chọn một bài hát (*Lí cây đa, Lí cây xanh...*) và yêu cầu các nhóm sáng tác lời về chủ đề môi trường theo giai điệu của bài hát đó trong 10 phút rồi chuyển lời cho ban giám khảo. Sau đó, một người hoặc cả nhóm biểu diễn bài hát theo lời vừa sáng tác.
- Ban giám khảo dựa vào các tiêu chuẩn: Hay, đúng chủ đề, đúng giai điệu để chấm điểm cho các đội (đúng chủ đề: 4 điểm; đúng giai điệu: 3 điểm; hay: 3 điểm) và công bố kết quả.
- Ban thư kí tổng kết điểm của cả hai phần thi và trao giải cho đội thắng cuộc. Người dẫn chương trình tuyên bố kết thúc cuộc thi. Ban giám khảo, người hướng dẫn và HS các đội cùng nhau hát bài hát “Đất nước ta có xanh tươi sạch đẹp hay không” (Nhạc và lời Vũ Kim Dũng).

6. Gợi ý cho người sử dụng

- Đối tượng: HS phổ thông các cấp.
- Nên gắn cuộc thi này với một ngày kỉ niệm nào đó thì cuộc thi sẽ thu được hiệu quả cao hơn.

Một số bài hát, câu hát có từ “*xanh*”:

- Trời cao trong xanh, sương sớm long lanh, mặt nước xanh xanh.
- Trời xanh xanh xanh xanh xanh, chim ong bay nhanh bay nhanh.
- Làng tôi xanh bóng tre.
- Cây xum xuê bên làn nước biếc xanh, sáng ánh sao bên hồ Gươm soi bóng...
- Sáng nay em đi học sớm qua đồng lúa xanh xanh.
- Cái cây xanh xanh thì lá cũng xanh.
- Tiếng trống trường vọng vĩa... trên vòm cây xanh lá.
- Trời làm cơn mưa xanh dưới những hàng me.
- Này mùa xuân ơi đến mau đây, để cho thêm xanh tán cây rừng.
- Lá còn xanh như bao anh còn trẻ.
- Bầu trời xanh cánh chim bay liệng, trên thành phố quê hương của em.
- Xanh xanh thắm bầu trời xanh Hà Nội.

- Như em đây là chim trắng chim hoà bình, sống để yêu thương giữ đẹp Trái Đất xanh.
 - Quả bóng xanh bay giữa trời xanh.
 - Hà Nội ơi tươi xanh màu áo học trò.
 - Con kênh xanh xanh.
 - Bài ca xanh sạch là tiếng hát mọi người.
 - Em múa sao mềm mại như bỏ câu liệng trời cao trong xanh.
 - Mặt Hồ Gươm xanh lung linh gương soi, liễu vờn trong gió.
 - Cây xanh xanh rợp bóng ven đường, hương sen thơm toả mát muôn nhà.
 - Lúa bên lúa, xanh là xanh.
 - Biển xanh thấp thoáng bao cánh bướm.
 - Biển xanh, sông gấm nối liền một vòng tử sinh.
 - Dưới ánh trăng vàng, trời xanh bao la.
 - Em rất thích trồng nhiều cây xanh.
 - Em đi trong tươi xanh chim hoà bình tung cánh.
 - Trời thu bát ngát xanh. Mặt hồ thu bát ngát xanh.
 - Mặt hồ xanh gọn sóng lung linh trời sao.
 - Anh bộ đội đứng canh cho rừng lá xanh tươi.
 - Bầy chim xinh hát vang lùm cây xanh xanh.
 - Này em nhỏ kia ơi, tôi từ xa tới đây để đem màu xanh tươi cho ngàn hoa lá cây.
 - Rừng và nương xanh đã sáng rồi ai ơi.
 - Em yêu bầu trời xanh xanh, yêu đám mây hồng hồng.
 - Rất xanh tiếng sáo diều, tiếng sáo trời ngân nga.
 - Bánh chưng xanh bèn cầu đối đỏ.
 - Reo vang reo, ca vang ca cất tiếng hát vang đồng xanh.
 - Chảy theo dòng sông xanh, tôi tìm ra biển Đông.
- Một số bài hát, câu hát về trồng và chăm sóc cây:
- Hàng cây xinh xinh chúng em trồng, nhiều năm qua vươn thẳng tắp.
 - Nhớ ơn Bác Hồ trồng cây năm xưa.
 - Cây đa này, tay Bác trồng.
 - Em đến với rừng, vì màu xanh yêu thương.
 - Rừng ơi, ta đã về đây.

Module 4. THI TÌM HIỂU VỀ ĐỀ TÀI MÔI TRƯỜNG

1. Mục tiêu

- Nâng cao nhận thức về bảo vệ môi trường thông qua việc tuyên truyền, tham gia bảo vệ môi trường.
- Hình thành một số kĩ năng sưu tầm, phân tích và đề xuất giải pháp cho vấn đề môi trường.

2. Thời gian: 180 phút.

3. Hình thức tổ chức

- Trưng bày như một cuộc triển lãm, thi giới thiệu tranh ảnh tự vẽ hoặc sưu tầm được.
- Trả lời câu hỏi về môi trường của ban tổ chức.
- Trao đổi, tranh luận, tuyên truyền, cổ động, biểu diễn văn nghệ, kịch ngắn...

4. Chuẩn bị

Xây dựng kế hoạch: Đoàn Thanh niên nhà trường phát động cuộc thi với mục tiêu vì một môi trường xanh, sạch, đẹp. Xuất phát từ mong muốn nâng cao nhận thức về môi trường và bảo vệ môi trường cho mọi người, đặc biệt là HS.

- Chuẩn bị một số tiết mục văn nghệ với đề tài môi trường.
- Chuẩn bị các biểu ngữ, phong, ảnh, loa, đài, bàn, ghế.
- Kinh phí chi cho việc tổ chức, chỉ đạo, chấm các sản phẩm, tổng kết, trao giải.

5. Các bước tiến hành

- Thành lập Ban giám khảo cuộc thi gồm: đại diện Ban Giám hiệu, Đoàn Thanh niên nhà trường, Hội Cha mẹ HS (có thể mời thêm GV khác).
- Cuộc thi diễn ra tại sân trường. Xung quanh khu vực thi của mỗi lớp đều có treo tranh, ảnh của lớp đó.

Bước 1:

- Ổn định tổ chức.
- Tuyên bố lí do, giới thiệu đại biểu.

Bước 2:

- Khai mạc cuộc thi, giới thiệu Ban giám khảo.
- Giới thiệu về các đội, các thành viên trong đội.

Bước 3:

- Ban giám khảo tuyên bố tiêu chuẩn chấm điểm và đi chấm sản phẩm của từng đội.
- Mỗi đội lần lượt cử đại diện lên giới thiệu kết quả sưu tầm của đội mình. Đội khác lắng nghe, quan sát sản phẩm của đội bạn để chuẩn bị ý kiến đóng góp.

Bước 4:

Các đội trả lời câu hỏi của ban giám khảo.

Bước 5:

Công bố kết quả, trao giải thưởng.

6. Câu hỏi thảo luận

- * Câu hỏi dành cho các đội và khán giả: Nội dung các câu hỏi phải gắn với nội dung sưu tầm tranh và các vấn đề môi trường.

Câu 1: Thế nào là sự ô nhiễm không khí? Các nguồn tự nhiên gây ô nhiễm không khí?

Đáp án:

Không khí gọi là ô nhiễm khi thành phần của nó bị thay đổi, hay có những chất lạ gây tác hại mà khoa học chứng minh được, hay gây khó chịu cho con người. Các nguồn tự nhiên gây ô nhiễm không khí gồm các tác nhân tự nhiên và nhân tạo như núi lửa, cháy rừng, mưa axit, bụi, vi khuẩn, từ trường, phấn hoa...

Câu 2: Em hãy nêu nguồn ô nhiễm nước do tự nhiên?

Đáp án:

Nước mưa rơi xuống mặt đất, mái nhà, đường phố, khu công nghiệp. Nước mưa hoà tan đa phần các chất bẩn đổ xuống sông, hồ, đồng thời kéo theo các sản phẩm của các hoạt động cần thiết cho sự phát triển của các sinh vật, vi sinh vật và xác chết của chúng... Vậy nguồn nước ở sông, hồ đó bị ô nhiễm là do tự nhiên.

Câu 3: Em hãy nêu các bước cần tiến hành làm sạch và xử lý vô trùng nước sinh hoạt mà em biết?

Đáp án:

Để có nước sinh hoạt, người ta phải xử lý nước trước khi đưa đến từng hộ gia đình. Việc làm sạch và xử lý vô trùng gồm 5 bước chính: lọc thô,